|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 và dự án có nhu cầu**

**chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ**

**vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHOÁ XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về* *sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 và dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII; Báo cáo số ...../BC-UBND ngày .... tháng .... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến* *thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1**. Thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 và dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

1.Tổng số dự án do Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất trong năm 2022 là: **370 dự án/6.596,58 ha.**

*(chi tiết Danh mục dự án tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết).*

2.Tổng số diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng chuyển mục đích vào mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư, trong đó:

- Đất trồng lúa là: **47,26ha/26 dự án.**

-Đất rừng phòng hộ là: **57,07ha/06dự án.**

*(chi tiết Danh mục dự án tại Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết).*

**Điều 2**. **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khoá XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ......tháng ......năm .... ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu Quốc hội;  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH**  **Dương Văn Trang** |